



## THÔNG TIN LỚP PHỦ NHÔM TRÊN SẢN PHẨM TẤM ỐP NHÔM NHỰA PHỨC HỢP ALCOREST

Sản phẩm Tấm ốp nhôm nhựa phức hợp Thương hiệu Alcorest (sau đây gọi tắt là ACP Alcorest) do Công ty cổ phần Nhôm Việt Dũng sản xuất có cấu tạo thành phần bao gồm lớp nhôm màu và lớp nhôm đáy. Trong đó, lớp nhôm màu được sơn phủ theo các công nghệ và thành phần khác nhau để tối ưu theo công năng và mục đích sử dụng sản phẩm. Ba loại lớp phủ thông dụng nhất trên sản phẩm ACP Alcorest là PE, PVDF và FEVE.

Để giúp khách hàng thuận tiện theo dõi và lựa chọn, bản thông tin này cung cấp các nội dung cơ bản liên quan lớp sơn/lớp phủ nhôm đang được sử dụng trên sản phẩm ACP Alcorest.

### 1. Khái niệm

- Sơn/Lớp phủ PE \* (Polyester Coating): là loại sơn có thành phần chính là nhựa polyester.
- Sơn/Lớp phủ PVDF (Polyvinylidene Fluoride Coating): là loại sơn cao cấp có thành phần chính là nhựa fluorocarbon polyvinylidene fluoride.
- Sơn/Lớp phủ FEVE (Fluoroethylene Vinyl Ether Coating): là loại sơn cao cấp có thành phần chính là nhựa fluoropolymer fluoroethylene vinyl ether.

(\*) Sơn/Lớp phủ PE là cách viết tắt ký hiệu thay thế cho PET trong các văn bản, tài liệu cũ để đồng bộ giữa tên gọi quốc tế phổ thông nhất của các nhà sản xuất. Mọi chỉ tiêu kỹ thuật liên quan không thay đổi và cách gọi cũ vẫn có hiệu lực trong các văn bản, tài liệu đã cung cấp cho khách hàng.

### 2. Phân biệt cơ bản về các loại lớp phủ

|                                     | <b>PE<br/>(Polyester)</b>                | <b>PVDF<br/>(Polyvinylidene Fluoride)</b>                              | <b>FEVE<br/>(Fluoroethylene Vinyl Ether)</b>              |
|-------------------------------------|--|--|---|
| <b>Thành phần chính của lớp phủ</b> | Nhựa polyester                           | Nhựa Polyvinylidene Fluoride   | Nhựa Fluoroethylene Vinyl Ether                           |
| <b>Phương pháp phủ</b>              | Sơn cuộn (coil coating)                  | Sơn cuộn (coil coating)  | Sơn cuộn (coil coating)                                   |
| <b>Độ dày lớp phủ (µm)</b>          | 13-17                                    | 27-32  | 27-32   |
| <b>Độ bền màu</b>                   | 5-7 năm (Tùy môi trường)                 | Trên 10 năm  | Trên 10 năm   |
| <b>Khả năng chống ăn mòn</b>        | Trung bình                               | Rất tốt  | Rất tốt   |
| <b>Phổ màu</b>                      | Phổ màu rộng                             | Phổ màu hẹp hơn FEVE<br>Khó đáp ứng các màu cần độ bóng cao, tươi sáng | Phổ màu rộng, đa dạng<br>Đặc biệt các màu cần độ bóng cao |
| <b>Ứng dụng</b>                     | Sử dụng cho vật liệu hoàn thiện nội thất | Sử dụng cho vật liệu hoàn thiện ngoại thất                             | Sử dụng cho vật liệu hoàn thiện ngoại thất                |